

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2020/DS-PT

Ngày: 11- 12 -2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Sơn Nữ Phà Ca

*Các Thẩm phán:*

Ông Đặng Văn Lộc

Ông Nguyễn Văn Trường

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Kim Yến – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long:*** Bà Trần Ngọc Bích - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2020/TLPT-DS ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 24/2020/DSST ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 293/2020/QĐPT-DS ngày 16 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Bà Phạm Thị L; Cư trú tại: Ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

***- Bị đơn:***

1. Ông Trần Văn T.

2. Bà Huỳnh Thị Thu H.

Cùng cư trú tại: Ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

***- Người kháng cáo:*** Bị đơn bà Huỳnh Thị Thu H.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 5 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày:*

Vào ngày 12/9/2016 (âm lịch) nhằm ngày 12/10/2016 dương lịch, anh Trần Văn T có vay của chị 02 chỉ vàng 24K, khi vay thì 01 chỉ vàng 24K không có làm biên nhận và 01 chỉ vàng 24K có làm biên nhận, thỏa thuận khi nào cần lấy lại vàng phải báo trước 01 tháng.

Cùng ngày anh T vay tiếp số tiền là 7.000.000 đồng, khi vay có làm biên nhận do anh T ký tên, thỏa thuận miệng lãi suất 2%/tháng, đóng lãi hàng tháng, khi cần lấy lại thì phải báo trước 01 tháng. Anh T đóng lãi từ ngày 12/10/2016 đến ngày 13/6/2017 là 08 tháng thành tiền là 1.120.000 đồng thì ngưng đóng lãi và không trả vốn cho chị.

Ngày 16/12/2016 (âm lịch) nhằm ngày 13/1/2017 dương lịch, anh T vay chị số tiền là 16.000.000 đồng, khi vay có làm biên nhận do anh T ký tên, thỏa thuận miệng lãi suất 2%/tháng, khi cần lấy lại thì phải báo trước 01 tháng. Anh T đóng lãi từ ngày 13/01/2017 đến ngày 13/9/2017 là 08 tháng thành tiền là 2.560.000 đồng thì ngưng đóng lãi và không trả vốn cho chị.

Nay chị khởi kiện yêu cầu anh Trần Văn T và chị Huỳnh Thị Thu H phải có trách nhiệm trả số vàng vay là 02 chỉ vàng 24K và số tiền vay vốn là 23.000.000 đồng, tiền lãi 4.830.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị L tự nguyện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Trần Văn T và chị Huỳnh Thị Thu H có trách nhiệm trả số tiền lãi là 4.830.000 đồng.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 06 tháng 8 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Văn T trình bày:*

Vào ngày 12/9/2016 (âm lịch) anh có vay của chị L số tiền là 7.000.000 đồng, khi vay có làm biên nhận, thỏa thuận miệng lãi suất 1.000.000 đồng mỗi tháng đóng là 45.000 đồng. Cùng ngày anh có vay của chị L 01 chỉ vàng 24K, khi vay có thỏa thuận 01 chỉ vàng 24K mỗi tháng đóng lãi là 150.000 đồng. Anh đóng lãi cho chị L đến tháng 8/2018 thì ngưng đến nay không trả cho chị L được khoản tiền vốn và lãi nào.

Vào tháng 5/2017 (âm) anh có vay thêm của chị L số tiền là 3.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24K, khi vay không có làm biên nhận, thỏa thuận lãi suất 1.000.000 đồng mỗi tháng đóng 45.000 đồng và tiền lãi 01 chỉ vàng 24K mỗi tháng đóng lãi là 150.000 đồng. Anh đóng lãi cho chị L đến tháng 8/2018 thì ngưng đến nay không trả cho chị L được khoản tiền vốn và lãi nào. Khi đóng lãi cho chị L thì giữa anh với chị L không có làm biên nhận.

*Tại biên bản hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Huỳnh Thị Thu H trình bày:*

Chị thống nhất theo lời trình bày của chồng chị là anh Trần Văn T. Nay chị đồng ý trả cho chị L số vàng vay là 02 chỉ vàng 24K và số tiền vốn vay có biên nhận là 10.000.000 đồng. Chị đồng ý trả tiền lãi cho chị L từ lúc chưa trả cho đến nay là 6.750.000 đồng. Tổng cộng là 02 chỉ vàng 24K và số tiền nợ vay vốn và lãi là 16.750.000 đồng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 24/2020/DS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 217, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 27 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị L;

Buộc anh Trần Văn T và chị Huỳnh Thị Thu H phải có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị L số vàng vay là 02 chỉ vàng 24K và số tiền nợ vay vốn là 23.000.000 đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L về việc yêu cầu anh Trần Văn T và chị Huỳnh Thị Thu H trả số tiền lãi là 4.830.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí giám định chữ ký, án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án theo luật định.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, bị đơn chị Huỳnh Thị Thu H có đơn kháng cáo với nội dung chỉ đồng ý trả cho chị L 01 chỉ vàng 24K và không đồng ý trả cho chị L 01 chỉ vàng 24K, số tiền vốn vay là 23.000.000 đồng.

Ngày 22/9/2020, bị đơn Trần Văn T có đơn kháng cáo trễ hạn. Tại Quyết định số 17/2020/QĐ-PT ngày 16/11/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long không chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của bị đơn Trần Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn chị Huỳnh Thị Thu H, anh Trần Văn T thay đổi yêu cầu kháng cáo đồng ý trả cho nguyên đơn chị Phạm Thị L 02 chỉ vàng 24k và số tiền vốn, lãi của các biên nhận vay ngày 12/9/2016 âm lịch tức ngày 12/10/2016 dương lịch và ngày 12/9/2016 âm lịch tức ngày 12/10/2016 dương lịch tổng cộng bằng 16.750.000 đồng. Nguyên đơn chị Phạm Thị L đồng ý với yêu cầu kháng cáo trên của bị đơn và yêu cầu chị Huỳnh Thị Thu H, anh

Trần Văn T trả số vàng, tiền đã vay theo các biên nhận ngày 12/9/2016 âm lịch tức ngày 12/10/2016 dương lịch và ngày 12/9/2016 âm lịch tức ngày 12/10/2016 dương lịch tổng cộng 02 chỉ vàng 24k và số tiền bằng 16.750.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến xét xử phúc thẩm.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại cấp phúc thẩm, sửa một phần bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại phiên tòa các bị đơn chị Huỳnh Thị Thu H, anh Trần Văn T thừa nhận vào ngày 12/9/2016 âm lịch tức ngày 12/10/2016 dương lịch, anh Trần Văn T có vay của bà Phạm Thị L 02 chỉ vàng 24k trong đó 01 chỉ vàng 24K có làm biên nhận và 01 chỉ vàng 24K không có làm biên nhận đến nay chưa trả. Nay chị Huỳnh Thị Thu H, anh Trần Văn T đồng ý liên đới trả cho chị L 02 chỉ vàng 24k, loại vàng 98%. Do đó, án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L buộc chị Huỳnh Thị Thu H, anh Trần Văn T liên đới trả cho chị L 02 chỉ vàng 24k, loại vàng 98% là có căn cứ.

[2] Về số tiền vay chị Huỳnh Thị Thu H, anh Trần Văn T thừa nhận năm 2016 có vay chị L 2 lần tiền 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các biên nhận ngày 12/9/2016 âm lịch tức ngày 12/10/2016 dương lịch thể hiện anh Trần Văn T vay số tiền là 7.000.000 đồng và ngày 16/12/2016 âm lịch tức ngày 13/01/2017 dương lịch vay số tiền 16.000.000 đồng do bà L kêu anh T ghi lãi nhập vốn nên chị H và anh T không đồng ý trả tiền vốn, lãi theo yêu cầu khởi kiện của chị L.

Tại phiên tòa, chị Huỳnh Thị Thu H, anh Trần Văn T đồng ý liên đới trả vốn, lãi cho chị L số tiền vay theo các biên nhận vay trên bằng 16.750.000 đồng. Chị L đồng ý chỉ yêu cầu chị Huỳnh Thị Thu H, anh Trần Văn T liên đới trả vốn, lãi theo hai biên nhận vay tiền trên bằng số tiền 16.750.000 đồng.

Xét thấy sự thỏa thuận trên của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái pháp luật đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và sửa bản án dân sự sơ thẩm.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 871.000 đồng theo biên lai thu số 9856 ngày 23/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Buộc chị Huỳnh Thị Thu H, anh Trần Văn T liên đới phải chịu án phí đối với số tiền phải trả cho chị L là:

$[16.750.000 \text{ đồng} + (02 \text{ chỉ vàng } 24k \times 5.000.000 \text{ đồng}) \times 5\%] = 1.337.500 \text{ đồng}.$

Chị Huỳnh Thị Thu H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền chị H nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 8398 ngày 22/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm sẽ được khấu trừ.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về chi phí giám định chữ ký, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị L về tiền lãi không có kháng cáo, không kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn chị Huỳnh Thị Thu H. Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 24/2020/DSST ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Tuyên xử:

Áp dụng Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 27, Điều 32 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Loan.

Buộc anh Trần Văn T và chị Huỳnh Thị Thu H phải có trách nhiệm liên đới trả cho chị Phạm Thị L 02 (hai) chỉ vàng 24K, loại vàng 98% và số tiền vay vốn, lãi là 16.750.000 đồng (mười sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Phạm Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 871.000 đồng (Tám trăm bảy mươi một ngàn đồng) theo biên lai thu số 9856 ngày 23/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Buộc chị Huỳnh Thị Thu H, anh Trần Văn T liên đới phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.337.500 đồng. Chị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu số 8398 ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại Chi cục thi thành án dân sự huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long sẽ được khấu trừ. Sau khi khấu trừ buộc chị H, anh T phải nộp tiếp số tiền 1.037.500 đồng (một triệu không trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về chi phí giám định chữ ký, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị L về tiền lãi không có kháng cáo, không kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- CA: 01;
- TACC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND H.VL: 01;
- VKSND H.VL: 01;
- Chi Cục THADS H.VL: 01;
- Đương sự: 04;
- Lưu: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Sơn Nữ Phà Ca**